

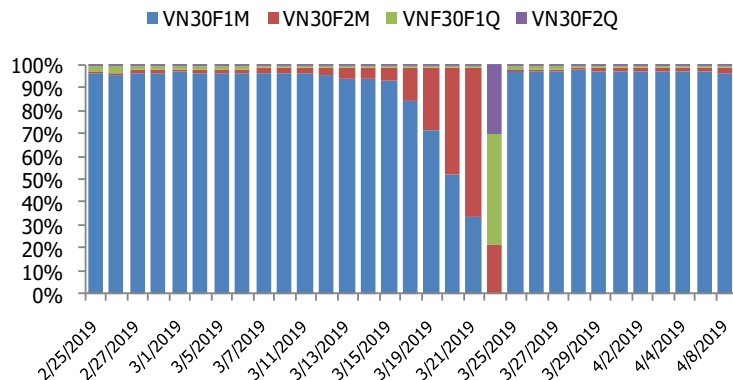
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1904	18/04/2019	10	895	13.20
VN30F1905	16/05/2019	38	887	25.07
VN30F1906	20/06/2019	73	887	29.98
VN30F1909	19/09/2019	164	887	43.50

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá tích cực với sắc xanh chiếm ưu thế trên toàn thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8,3 điểm (0,84%) lên 997,56 điểm; HNX-Index tăng 0,98% lên 108,93 điểm. Các cổ phiếu đầu khí thu hút dòng tiền khá mạnh và là nhóm dẫn dắt thị trường xuyên suốt phiên. Đà tăng mạnh của thị trường trong phiên chiều cũng lan tỏa ra nhiều nhóm ngành khác như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, vật liệu xây dựng. Thanh khoản thị trường cải thiện nhẹ so với phiên trước với giá trị giao dịch 3 sàn đạt hơn 4.000 tỷ đồng. Điểm sáng trong phiên hôm nay là sự trở lại của khối ngoại sau 3 phiên bán ròng liên tiếp. Theo đó, khối ngoại đã mua ròng gần 170 tỷ trên toàn thị trường, tập trung vào MSN (50,3 tỷ), VCB (40,9 tỷ), PLX (21,2 tỷ)...
- Trên TTCK Phái sinh, HĐTL VN30F1904 đã thu hẹp đáng kể khoảng cách với VN30-Index xuống còn 11,75 điểm. Khối lượng hợp đồng mở (OI) giảm từ hơn 28.000 hợp đồng xuống 26.000 hợp đồng, điều này cũng dễ hiểu vì các vị thế short cover khi giá của VN30F1904 tiếp tục tăng giá trong phiên hôm nay. Thị trường có cơ hội tăng vì ngoài yếu tố thanh khoản, không có yếu tố bất lợi nào khác vào lúc này. Tiền đứng ngoài sẽ không thể chờ mãi được nếu giá tiếp tục đi lên. Sự đồng thuận cuối cùng cũng phải thể hiện ở thanh khoản. Kịch bản tích cực trong những phiên tới thị trường phái sinh tiếp tục dao động tích lũy trên vùng hỗ trợ 890-900 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ 3 liên tiếp. Đường giá đã vượt lên trên các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA50 và MA100 ngày. Hỗ trợ trong ngắn hạn là đường MA50 ngày quanh vùng 900-903 điểm, trong khi ngưỡng cản mạnh quanh 909-913 điểm (đường MA20 ngày).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra với VN30F1904 tại 890-893 điểm, chốt lời kỳ vọng 896 đến 900 điểm, Stoploss nếu VN30F1904 thủng 890 điểm. Vị thế BÀN trading xem xét mở nếu thị trường phục hồi với thanh khoản thấp.

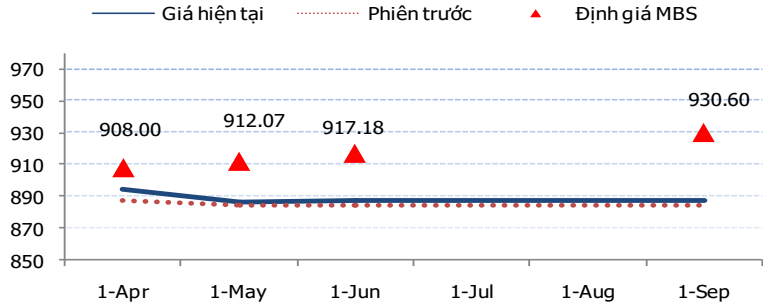
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long quanh 888-890 điểm tiếp tục nắm giữ, chốt lời kỳ vọng 900-910 điểm, stoploss nếu VN30F1904 thủng ngưỡng 890 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Nắm giữ vị thế short spread (VN30F1905-VN30F1904) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi gần đến ngày đáo hạn hợp đồng kỳ hạn tháng 4.

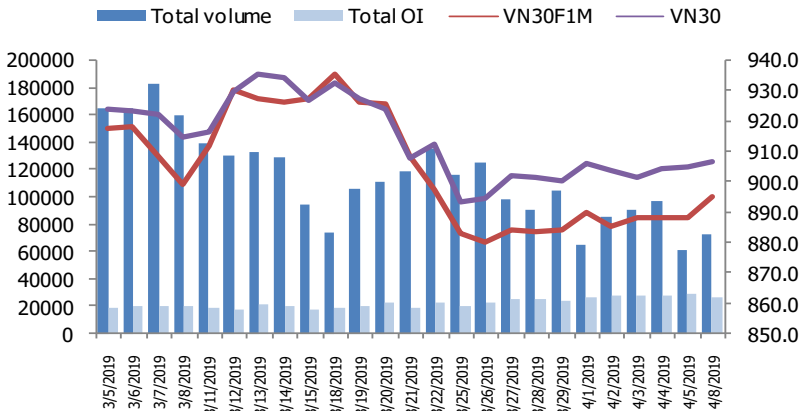
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1904	894.8	0.77	71,697	18.08	26168	-7.27
VN30F1905	887.0	0.33	852	138.66	703	75.31
VN30F1906	887.2	0.32	30	328.57	280	0.36
VN30F1909	887.1	0.24	27	28.57	170	-2.86
Tổng			72,606	18.83	27,321	-6.04

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Cùng với đà hồi phục của cơ sở, chỉ số các HẾTTL cũng đi lên trong phiên đầu tuần, tuy nhiên chỉ có hợp đồng tháng 4 có tốc độ tăng nhanh hơn thu hẹp khoảng cách với cơ sở còn các hợp đồng còn lại vẫn duy trì chênh basis tại biên độ rộng. Đóng cửa, VN30F1904 lên 0,77% đạt 894,8 điểm, basis thu hẹp về còn -11,75 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 887,0 điểm (+0,33%), 887,2 điểm (+0,32% và 887,1 điểm (+0,24%), theo đó basis đạt lần lượt -19,55 điểm, -19,35 điểm và -19,45 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 19% đạt 72.606 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 4 tăng 18% đạt 71.697 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 6.465,6 tỷ đồng tăng 19% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1904 là 908,00 điểm (cao hơn 13,20 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1905 là 912,07 điểm (+25,07 điểm), VN30F1906 là 917,18 điểm (+29,98 điểm) và VN30F1909 là 930,60 điểm (+43,50 điểm).

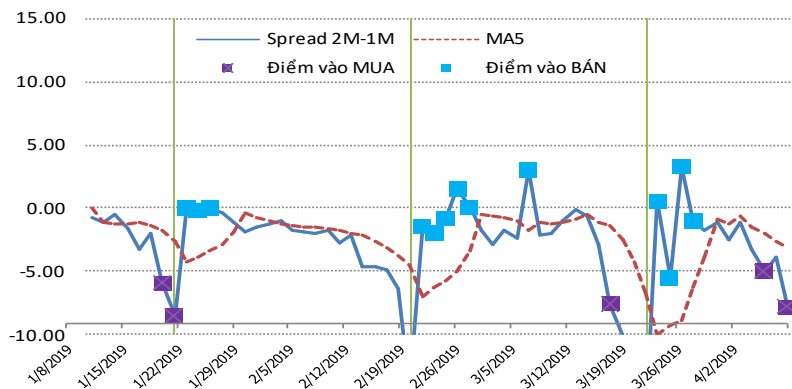
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



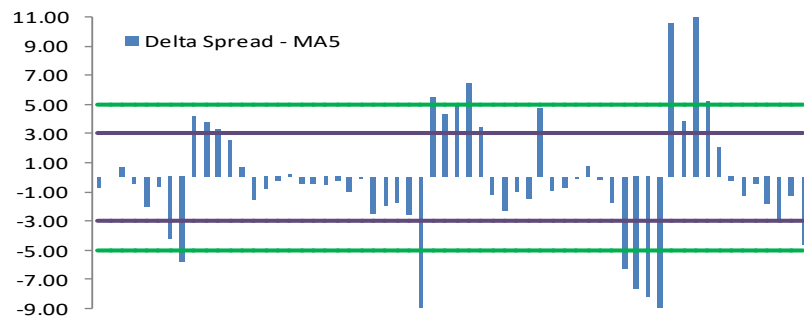
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-7.80	-3.90	-3.90	-3.16	-4.64
VN30F1Q - VN30F1M	-7.60	-3.90	-3.70	-2.84	-4.76
VN30F1Q - VN30F2M	0.20	0.00	0.20	0.32	-0.12
VN30F2Q - VN30F1M	-7.70	-3.00	-4.70	-2.86	-4.84
VN30F2Q - VN30F2M	0.10	0.90	-0.80	0.30	-0.20
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.10	0.90	-1.00	-0.02	-0.08

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



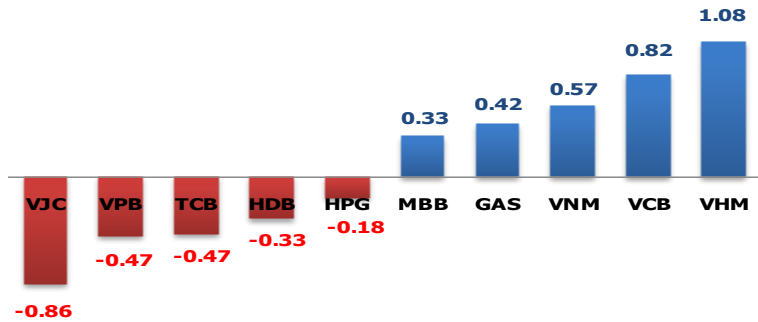
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường giao dịch HĐTL phiên đầu tuần duy trì trạng thái đi ngang trước khi hợp đồng kỳ hạn gần nhất bất ngờ bứt phá sau 14h15. Đóng cửa, giá VN30F1904 tăng mạnh 6,8 điểm lên 894,8 điểm trong khi các hợp đồng khác chỉ tăng nhẹ hơn 2 điểm. Do đó, chênh lệch giá của hợp đồng này so với các hợp đồng còn lại được nới rộng đáng kể. Đóng cửa, chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1905-VN30F1904 giảm mạnh từ -3,9 điểm xuống mức -7,8 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1906-VN30F1905 thay đổi không đáng kể hiện ở mức 0,2 điểm; chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất đạt -0,1 điểm.
- Quá trình hiệu chỉnh basis các hợp đồng tương lai đã bắt đầu, đặc biệt đối với hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1904. Hiện tại, giá hợp đồng này hiện thấp 11,75 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Chúng tôi cho rằng trong các phiên giao dịch tới, khi hợp đồng kỳ hạn tháng 4 tiến gần tới ngày đáo hạn, quá trình hiệu chỉnh basis sẽ tiếp diễn và chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại sẽ được nới rộng hơn nữa. Vì vậy, nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng tháng 4 gần đến ngày đáo hạn.

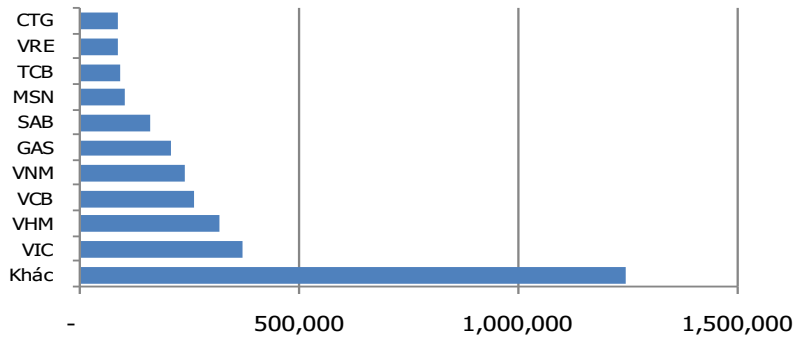
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



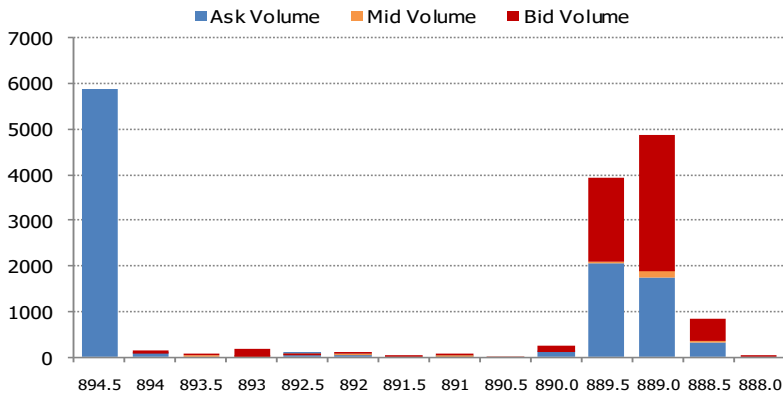
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tuần khá tích cực. Chỉ sau ít phút giao dịch, VN-Index đã vượt mốc 990 điểm. Tuy vậy, thanh khoản thị trường vẫn khá thấp cho thấy sự thận trọng nhất định trong tâm lý giới đầu tư. Các Bluechips như VHM, VRE, PNJ, PLX, VIC, VNM là động lực chính giúp thị trường tăng điểm. Càng về cuối phiên giao dịch, diễn biến thị trường càng trở nên tích cực hơn. Các cổ phiếu đầu khí tiếp tục thu hút dòng tiền khá mạnh và là nhóm dẫn dắt thị trường xuyên suốt phiên. Bên cạnh đó, nỗ lực của các Bluechips, cổ phiếu ngân hàng, tiêu biểu là VHM (tăng 2.000 đồng) và VCB (tăng 1.600 đồng) cũng góp phần giúp sắc xanh được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,86 điểm (+0,21%) lên 906,55 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 15 mã tăng/10 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 33,28 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.264 tỷ đồng.
- Khối ngoại sau 3 phiên bán ròng vào cuối tuần trước đã trở lại mua ròng khá tích cực với giá trị 180 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua của khối ngoại tập trung chủ yếu vào MSN (50,3 tỷ đồng), VCB (40,9 tỷ đồng), PLX (21,2 tỷ đồng), VNM (19,3 tỷ đồng)...Ngược lại, khối ngoại bán ròng VJC (26,47 tỷ đồng), POW (9,47 tỷ đồng), PVT (8,83 tỷ đồng), YEG (8,33 tỷ đồng), HDB (7,66 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	997.56	0.84	16.83	11.77
Dow Jones	26,341.02	- 0.32	16.67	12.92
S&P 500	2,895.77	0.10	19.04	15.51
Nikkei 225	21,760.53	- 0.01	15.99	8.72
Shanghai	3,244.81	- 0.05	15.52	30.11
DAX	11,963.40	- 0.39	15.01	13.30
Vàng	1,298.79	0.10	-	1.27
Dầu WTI	64.67	0.42	-	42.41

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư – 10/04/2019			
[UK] GDP T.2			
[UK] Tăng trưởng Sản xuất Công nghiệp T.2			
[EU] Lãi suất tái cấp vốn mới			
[EU] Chính sách tiền tệ mới			
[US] CPI T.3			
[US] Họp FOMC			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Dow Jones quay đầu giảm xấp xỉ 84 điểm trong phiên đầu tuần, cắt đứt đà tăng trưởng ấn tượng của tuần trước, trong khi S&P 500 và Nasdaq vẫn giữ vững sắc xanh dù khiếm tốn với việc được cộng thêm lần lượt 0,1% và 0,2% đêm qua. Dẫn đầu đà giảm của rổ cổ phiếu 30 mã là Boeing và GE, lần lượt để mất 4% và 5% sau khi các ngân hàng uy tín hạ triển vọng tăng trưởng của hai mã cổ phiếu này. Lợi tức trái phiếu chỉ tick nhẹ, chốt phiên đạt 2,517% ở kỳ hạn 10 năm và 2,921% ở kỳ hạn 30 năm, đã kéo giảm khoảng cách đáng kể với con số 2,437% của kỳ hạn 3 tháng. Dollar tiếp tục đi ngược chiều các đồng tiền mạnh khác nhưng phiên này không tăng như các phiên trước mà lại giảm nhẹ, tuy nhiên đầu giờ sáng nay chỉ số Bloomberg Dollar đã hồi trở lại.
- Châu Âu đóng cửa phiên thứ Hai tiếp tục đỏ trong khi châu Á phân hóa dù đã xanh tích cực trong những phút giao dịch đầu. Tình trạng phân hóa cũng tiếp diễn đến phiên hôm nay khi sáng nay, các sàn mở cửa sớm đang cho thấy xu hướng trái chiều nhau. Các đồng tiền lớn ở hai khu vực này như euro, bảng Anh, yên Nhật hay nhân dân tệ đồng loạt đi ngang so với tham chiếu.
- Giá dầu WTI chưa có dấu hiệu hạ nhiệt khi tiếp tục leo thêm 2,1% trong phiên hôm qua đã lên 64,50 USD/thùng xác lập đỉnh mới trong năm tháng gần đây, sáng nay lại tăng thêm gần 0,4%. Vàng gần như không đổi, đóng cửa tại 1.296,92 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VHM tăng 2.000 đồng lên 94.600 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30, đây là phiên tăng giá thứ 2 liên tiếp. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn quanh 88.000 đồng, cổ phiếu hồi phục mạnh trong 2 tuần gần đây. Với phiên hồi phục hôm nay giúp đường giá vượt lên trên đường MA ngắn hạn và trung hạn. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng hồi phục tiếp tục diễn ra. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 88.000-90.000 đồng/cp, ngưỡng kháng cự là vùng đỉnh quanh 96.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.54	137,200	0.66	0.88%	74.91	0.57	25.91	9.27
TCB	Banks	8.71	25,250	-0.59	1.20%	42.61	-0.47	10.15	1.71
VIC	Real Estate Investment & Services	7.89	115,500	0.35	0.87%	50.13	0.25	90.90	6.51
MSN	Financial Services	7.02	88,300	0.00	3.15%	50.72	0.00	19.28	3.48
HPG	General Industrials	6.27	32,400	-0.31	1.08%	44.77	-0.18	8.03	1.70
VPB	Banks	5.18	19,850	-1.00	2.55%	33.00	-0.47	6.64	1.40
VJC	Travel & Leisure	4.54	110,500	-2.04	2.54%	69.32	-0.86	11.68	5.65
VHM	Real Estate Investment & Services	5.65	94,600	2.16	2.05%	61.57	1.08	21.01	7.33
MBB	Banks	4.03	22,350	0.90	1.36%	74.10	0.33	7.90	1.48
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.67	84,000	-0.12	1.20%	15.65	-0.04	12.54	4.15
SAB	Beverages	3.64	249,400	0.56	0.77%	0.60	0.19	38.81	10.63
VCB	Banks	3.93	69,700	2.35	2.65%	77.37	0.82	17.17	4.04
STB	Banks	3.19	12,250	0.00	1.23%	22.98	0.00	12.34	0.90
HDB	Banks	3.01	28,900	-1.20	1.39%	30.81	-0.33	9.98	1.81
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.34	47,800	0.00	1.16%	21.56	0.00	11.17	2.35
NVL	Real Estate Investment & Services	2.82	57,100	0.35	0.88%	24.12	0.09	16.18	2.74
EIB	Banks	2.63	17,600	0.57	2.33%	5.64	0.14	32.76	1.45
VRE	General Retailers	2.68	35,800	0.00	2.26%	41.79	0.00	29.15	2.93
PNJ	General Retailers	2.06	101,300	0.80	1.20%	23.11	0.15	17.14	4.52
GAS	Oil & Gas Producers	1.55	107,000	3.08	1.90%	93.96	0.42	18.21	4.54
SSI	Financial Services	1.29	27,800	1.09	1.09%	31.60	0.13	10.65	1.56
CTG	Banks	1.26	22,300	1.83	2.06%	57.88	0.21	15.34	1.24
GMD	Industrial Transportation	1.02	26,700	-1.11	1.50%	4.38	-0.10	4.23	1.39
REE	Industrial Engineering	0.84	32,550	0.62	1.40%	21.99	0.05	5.66	1.08
ROS	Construction & Materials	0.81	31,450	-0.63	2.26%	234.96	-0.05	24.32	3.09
CTD	Construction & Materials	0.90	140,700	0.00	1.07%	6.06	0.00	7.66	1.38
SBT	Food Producers	0.76	19,000	0.80	1.32%	39.81	0.05	42.53	1.80
CII	Construction & Materials	0.70	24,650	-2.18	1.62%	3.78	-0.14	67.02	1.22
DPM	Chemicals	0.45	18,950	1.88	2.69%	3.50	0.08	11.37	0.92
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.59	118,400	-0.50	1.62%	1.48	-0.03	26.64	4.94

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn